

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2023/DS – ST
Ngày 07/9/2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phương Bình
Hội thẩm nhân dân: Bà Khuru Liên Dung và bà Lâm Thị Nguyệt Hồ.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Thảo - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Bà Trần Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 194/2023/ TLST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2023/QĐXXST-DS, ngày 03 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- 1- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ
Địa chỉ: Số A, đường P, Phường C, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn N – chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ - chi nhánh B (theo Quyết định ủy quyền số 163/QĐ-DAB-HĐQT-PC ngày 08/8/2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đ)
Ông Nguyễn Văn N ủy quyền cho bà Lý Mỹ H (theo Giấy ủy quyền số 30/UQ-BLU ngày 11/5/2023).
- 2- Bị đơn: Bà Cao Thị Mỹ L, sinh năm 1969
Trú tại: Số E, đường V, Hẻm B, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.
(Nguyên đơn có mặt. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ, đại diện theo ủy quyền bà Lý Mỹ H trình bày: Ngày 11/3/2014, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – chi nhánh B ký với bà Cao Thị Mỹ L Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ để cho bà Cao Thị Mỹ L vay tiêu dùng số tiền 6.500.000 đồng trong hạn 12 tháng (từ ngày 18/03/2014 đến ngày 18/03/2015). Trong quá trình vay, từ ngày nhận nợ tính đến ngày 15/03/2023, bà Cao Thị Mỹ L đã trả được tổng số tiền lãi trong hạn là 1.043.946 đồng và lãi quá hạn là 1.304.831 đồng. Bà Cao Thị Mỹ L vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ khởi kiện yêu cầu bà Cao Thị Mỹ L trả ngay số tiền còn nợ

tính đến ngày 07/9/2023 là 17.259.056 đồng (bao gồm: Vốn: 5.988.776 đồng, lãi quá hạn: 11.270.280 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 08/9/2023 đến ngày bà [Cao Thị Mỹ L](#) trả hết nợ cho [Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ](#)

Bị đơn bà [Cao Thị Mỹ L](#) được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đã không đến Tòa án theo triệu tập.

Tại phiên toà [Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ](#) vẫn giữ nguyên yêu cầu, ý kiến của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm cho rằng:

- Về tố tụng: quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình và có đơn xin xét xử vắng mặt hợp lệ nên chấp nhận; bị đơn chưa tuân thủ quy định pháp luật

- Về nội dung: Có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của [Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ](#). Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của [Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ](#), buộc bà [Cao Thị Mỹ L](#) trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 07/9/2023 là 17.259.056 đồng (bao gồm: Vốn: 5.988.776 đồng, lãi quá hạn: 11.270.280 đồng) và tiền lãi thực tế phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

Về án phí: Bà [Cao Thị Mỹ L](#) phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu về việc tuân theo pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] *Về thẩm quyền:* [Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ](#) khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà [Cao Thị Mỹ L](#) trả nợ theo Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ đã ký kết. Bà [Cao Thị Mỹ L](#) có địa chỉ hiện nay tại [thành phố B, tỉnh Bạc Liêu](#). Theo quy định tại Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

[2] *Về thủ tục:* Bà [Cao Thị Mỹ L](#) đã được Tòa án triệu tập đến Tòa án để công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập xét xử ngày 21/8/2023 và ngày hôm nay (ngày 07/9/2023) nhưng bà [Cao Thị Mỹ L](#) không đến, Tòa án không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự. Căn cứ vào các Điều 207, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không thể tiến hành hòa giải, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] *Về nội dung khởi kiện:* Nguyên đơn [Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ](#) yêu cầu bà [Cao Thị Mỹ L](#) trả nợ theo Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ đã ký với Ngân hàng, với tổng số tiền tạm tính đến ngày 07/9/2023 là 17.259.056 đồng (bao gồm: Vốn: 5.988.776 đồng, lãi quá hạn: 11.270.280 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 25/7/2023 cho đến khi thanh toán công nợ, bà [Cao Thị Mỹ L](#) phải chịu lãi suất nợ quá hạn theo quy định của hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng.

Xét Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ được ký kết giữa [Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ](#) với bà [Cao Thị Mỹ L](#) vào ngày 11/3/2014, [theo đó Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ](#) cho bà [Cao Thị Mỹ L](#) vay tiêu dùng số tiền 6.500.000 đồng trong hạn 12 tháng (từ ngày 18/03/2014 đến ngày 18/03/2015); lãi suất cho vay trong hạn là 16,2%/năm, lãi suất quá hạn 24,3%/năm. Trong quá trình vay, từ ngày nhận nợ đến ngày 15/03/2023, bà [Cao Thị Mỹ L](#) đã trả được tổng số tiền lãi trong hạn là 1.043.946 đồng và lãi quá hạn là 1.304.831 đồng. Bà [Cao Thị Mỹ L](#) vi phạm nghĩa vụ trả nợ. [Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ](#) yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà [Cao Thị Mỹ L](#) phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký với Ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét thấy, Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ được các bên tự nguyện ký kết, hình thức, nội dung thỏa thuận của các bên không trái quy định pháp luật, bà [Cao Thị Mỹ L](#) đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện đúng thỏa thuận đã giao kết trong hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà [Cao Thị Mỹ L](#) trả nợ vay theo hợp đồng đã ký là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[4] Xét về yêu cầu trả vốn lãi của Ngân hàng: Bị đơn bà [Cao Thị Mỹ L](#) đã vi phạm hợp đồng, không trả vốn, lãi theo thỏa thuận, nên số tiền nợ tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 07/9/2023) là 17.259.056 đồng (bao gồm: Vốn: 5.988.776 đồng, lãi quá hạn: 11.270.280 đồng) như Ngân hàng yêu cầu là có căn cứ theo quy định của hợp đồng đã ký kết giữa Ngân hàng với bà [Cao Thị Mỹ L](#) là hoàn toàn có căn cứ, nên cần buộc bà [Cao Thị Mỹ L](#) có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng số nợ trên và tiền lãi trên tổng số nợ gốc phát sinh cho đến khi thanh lý hợp đồng vay là phù hợp.

[5] Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà [Cao Thị Mỹ L](#) phải nộp 862.953 đồng (của số tiền 17.259.056 đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 207; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức Tín dụng;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1./ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của [Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ](#) đối với bà [Cao Thị Mỹ L](#).

2/. Buộc bà [Cao Thị Mỹ L](#) có trách nhiệm trả cho [Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ](#) theo Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 11/3/2014 số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 07/9/2023) là 17.259.056 đồng (Mười bảy triệu, hai trăm năm mươi chín nghìn, không trăm năm mươi sáu đồng). Bao gồm: Vốn: 5.988.776 đồng, lãi quá hạn: 11.270.280 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà [Cao Thị Mỹ L](#) còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày **11/3/2014** đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ với [Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ](#).

3/. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà [Cao Thị Mỹ L](#) phải nộp 862.953 đồng (**T1** trăm sáu mươi hai nghìn, chín trăm năm mươi ba đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu. [Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ](#) đã dự nộp số tiền 414.000 đồng (**Bốn** trăm mười bốn nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008614 ngày 14/4/2023, được hoàn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xử công khai, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu.

Võ Phương Bình